

Số: /BC-STTTT

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### **Đánh giá thực trạng điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hệ thống Đài truyền thanh cấp xã, cơ sở truyền thanh- truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Thông tư số 05/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định, hướng dẫn thực hiện nội dung 09 thuộc thành phần số 02 và nội dung 02 thuộc thành phần số 08 của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Để có đầy đủ cơ sở thực tiễn phục vụ việc xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi và mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững và Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Sở Thông tin và Truyền thông xin báo cáo thực trạng điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hệ thống Đài truyền thanh cấp xã, cơ sở truyền thanh truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh như sau:

## I. THỰC TRẠNG

### **1. Đối với điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (sau đây viết tắt là điểm)**

Tỉnh Bắc Kạn có 67 xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Toàn tỉnh có 73 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Trong đó có 7 điểm là bưu cục và 66 điểm là Bưu điện- Văn hóa xã (sau đây viết tắt là BĐ-VHX). Một số xã đã sáp nhập đơn vị hành chính nhưng vẫn giữ nguyên 02 điểm nhằm thuận tiện cho người dân trong quá trình sử dụng các dịch vụ. Phần lớn các Điểm được xây dựng từ rất lâu, thường được bố trí ngay trong khuôn viên của trụ sở UBND xã; có 01 điểm được xây dựng tại địa điểm trên đồi núi cao không thuận tiện cho người dân (điểm Đại Sảo huyện Chợ Đồn); nhiều điểm hư hỏng, xuống cấp đã được Bưu điện tỉnh sửa chữa, cải tạo. Tuy nhiên còn 05 điểm phục vụ xuống cấp, hư hỏng nặng không thể sử dụng được. Kinh phí để sửa chữa, khắc phục đối với 05 điểm này là rất lớn do đó Bưu điện

tỉnh chưa được Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam phê duyệt sửa chữa trong năm 2023. Do đó, nhân viên trực các điểm này phải làm việc tại nhà ở của mình, bao gồm các điểm tại các xã: Đôn Phong, huyện Bạch Thông; Thuần Mang, huyện Ngân Sơn; Phúc Lộc, huyện Ba Bể; Đại Sảo, Bình Trung, huyện Chợ Đồn. Do vậy tính đến thời điểm tháng 4/2023, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có 65 điểm phục vụ bưu chính công cộng đủ điều kiện hỗ trợ.

Hiện nay, các điểm BĐ-VHX có hệ thống bàn, ghế phục vụ người dân đọc sách, báo, tạp chí; có tủ, kệ để trưng bày, giới thiệu các xuất bản phẩm in, báo in; đảm bảo hệ thống chiếu sáng, quạt điện phục vụ người dân sử dụng dịch vụ thuận lợi; thời gian phục vụ tối thiểu 04 giờ/ngày, từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần; được trang bị 01 máy tính có kết nối mạng Internet băng thông rộng. Tuy nhiên, hầu hết hệ thống máy tính đã quá cũ, cấu hình thấp, đang được cài đặt phần mềm bưu chính chuyên phát; tủ/kệ đựng sách báo, xuất bản phẩm của nhiều điểm bị cũ, mục, xuống cấp. Nhân viên trực điểm có mức thu nhập rất thấp, bình quân năm 2022 là 1.094.500đồng/tháng. Hầu hết các điểm có doanh thu phát sinh từ các dịch vụ khác ngoài dịch vụ bưu chính công ích rất thấp dẫn đến nhân viên trực điểm thường xuyên thôi việc. Mức tiêu thụ điện bình quân của mỗi điểm là 98.000đồng/tháng, ngoài ra còn các chi phí khác để duy trì điểm bao gồm: Cước phí internet, tiền mua phần mềm diệt vi rút....

Do đó, để triển khai các nội dung của hoạt động điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng theo quy định tại điểm b, c Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT (*tiếp nhận các xuất bản phẩm, báo chí in từ Dự án và các chương trình, đề án khác để phục vụ Nhân dân trên địa bàn; phục vụ miễn phí người dân đọc sách, báo, tạp chí điện tử; cung cấp dịch vụ phục vụ truy nhập Internet băng rộng để người dân khai thác các thông tin thiết yếu, đọc các xuất bản phẩm điện tử, báo điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến*) sẽ bị hạn chế và gặp khó khăn.

Để hoàn thành mục tiêu “*Cung cấp các dịch vụ thông tin công cộng phục vụ nhân dân các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giúp nhân dân ở khu vực này có điều kiện tiếp cận các thông tin về chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức, kỹ năng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và các thông tin thiết yếu khác*” cần thiết phải thực hiện việc sửa chữa, cải tạo đối với các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng bị xuống cấp; trang bị, cải tạo hệ thống bàn, ghế phục vụ người dân đọc sách, báo, tạp chí và hệ thống tủ/kệ trưng bày giới thiệu các xuất bản phẩm; nâng cấp hệ thống máy tính được kết nối Internet băng rộng sẵn sàng phục vụ người dân; hỗ trợ thù lao cho nhân viên trực điểm phục vụ bưu chính công cộng (*ngoài mức thù lao do Bưu điện tỉnh chi trả*) để nhân viên trực điểm an tâm công tác, phục vụ nhân dân địa phương và hỗ trợ tiền điện duy trì hoạt động của máy tính, điện thấp sáng, quạt điện phục vụ nhân thêm 2 giờ/1ngày làm việc và 06 giờ ngày thứ 7 hàng tuần.

## **2. Đối với hệ thống Đài truyền thanh cấp xã:**

Tính đến thời điểm tháng 4/2023, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có tổng số 105/108 xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh cấp xã hoạt động (03 xã có đài truyền thanh bị hỏng ko hoạt động gồm các xã: (Mỹ Thanh, Nguyên Phúc và Đôn Phong của huyện Bạch Thông). Trong số 105 đài truyền thanh xã, có 102 đài ứng dụng CNTT-VT (03 xã chưa có đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT gồm: Thị trấn Phủ Thông, xã Cẩm Giàng, xã Tân Tú). 08/08 Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, thành phố có cơ sở truyền thanh- truyền hình cấp huyện.

Trong những năm qua các cơ sở truyền thanh- truyền hình cấp huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ tuyên truyền ở địa phương.

Đối với hệ thống đài truyền thanh cơ sở cấp xã. Năm 2022, tỉnh Bắc Kạn triển khai thực hiện xong dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở. Dự án với quy mô đầu tư mới, nâng cấp chuyển đổi cho 93 đài truyền thanh cơ sở trong phạm vi 93/108 xã, phường, thị trấn của 08 huyện, thành phố sang đài truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin – Viễn thông (CNTT-VT). Trong đó: Thực hiện đầu tư mới 44 đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cho các xã, phường, thị trấn; nâng cấp, chuyển đổi 49 đài truyền thanh hữu tuyến/đài truyền thanh FM là các đài hiện đang còn hoạt động sang phương thức đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT với tổng số 687 cụm thu tín hiệu và loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT được lắp đặt tại 687 thôn, tổ trên địa bàn tỉnh (mỗi thôn, tổ 01 cụm thu, 02 loa). Trung bình mỗi xã có đài đầu tư mới được lắp đặt 01 bộ máy tính và 10 - 12 cụm thu loa ứng dụng CNTT-VT, mỗi xã có đài chuyển đổi, nâng cấp được lắp đặt 01 bộ máy tính và 03 -05 cụm thu loa ứng dụng CNTT-VT. Tuy nhiên, hiện nay tỉnh Bắc Kạn có tổng số 1.310 thôn, tổ dân phố. Với địa hình là tỉnh miền núi, nhiều thôn, tổ có diện tích rộng, các hộ dân sống rải rác, không tập trung thì việc đầu tư mới mỗi xã 10 - 12 cụm thu loa với số lượng mỗi thôn, tổ chỉ có 01 cụm thu loa thì chưa đảm bảo cho việc phủ sóng đến được đa số các hộ dân.

Theo Hướng dẫn số 661/HD-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn về thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025, thì Tiêu chí 8.2.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn, bản là xã đáp ứng được các điều kiện sau: (a) Là xã có Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin -viễn thông, sử dụng phương thức truyền đưa tín hiệu âm thanh, dữ liệu trên hạ tầng viễn thông, Internet; (b) Có ít nhất 2/3 số thôn, bản trong xã có hệ thống loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin -viễn thông hoạt động. Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất bổ sung thiết lập mới lắp đặt, mở rộng thêm các cụm thu loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại các thôn chưa có loa hoặc thay thế các cụm loa FM, có dây cũ bị hỏng tại các xã điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh và tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, nhằm mở rộng diện tích phủ sóng loa truyền thanh tại các thôn và đáp ứng nhu cầu thông tin tuyên truyền của người dân.

**3. Đối với việc mua sắm, sửa chữa, thay thế thiết bị phương tiện trang thiết bị kỹ thuật sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền của cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện.**

Hiện nay, các phương tiện trang thiết bị kỹ thuật sản xuất các chương trình truyền thanh- truyền hình cấp huyện do được đầu tư đã lâu, các thiết bị công nghệ như máy camera lạc hậu, thiết bị máy tính cấu hình thấp, thiết bị sản xuất chương trình không còn phù hợp, không đảm bảo cho việc sản xuất các chương trình phát thanh- truyền hình số, theo công nghệ hiện đại, đòi hỏi cần phải được đầu tư, bổ sung mới các thiết bị.

Với mục tiêu hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện của cơ sở truyền thông cấp huyện theo Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, từ năm 2021 trở đi, các địa phương không đầu tư nâng cấp hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, chỉ duy trì hoạt động hệ thống truyền dẫn phát sóng hiện có cho đến khi xuống cấp, hết khấu hao. Từng bước chuyển đổi hoạt động của cơ sở truyền thanh - truyền hình thành cơ sở truyền thông thuộc Trung tâm Truyền thông và Văn hóa/Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện có chức năng, nhiệm vụ sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện; Thực hiện nâng cấp, hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện để tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, bảng tin điện tử và các phương tiện truyền thông khác của cấp huyện; cộng tác sản xuất, cung cấp nội dung cho các đài phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và Trung ương. Các địa phương sử dụng nguồn lực thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và ngân sách của địa phương để đầu tư, hiện đại hóa các thiết bị kỹ thuật sản xuất nội dung.

## **II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

### **1. Đối với điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng:**

- Hệ thống máy tính ở các điểm đã quá cũ, cấu hình thấp đang cài đặt thêm mềm bưu chính chuyên phát để nhân viên trực điểm sử dụng để xử lý và giải quyết công việc.

- Nhân viên trực điểm có mức thu nhập hàng tháng thấp dẫn đến tình trạng nhân viên trực các điểm thường xuyên thôi việc.

- Phần lớn các điểm có trụ sở nhà cửa được xây dựng từ rất lâu đến nay đã xuống cấp như: bong tróc trần nhà, tường nhà bị thấm nước,...Đối với 05 điểm phục vụ xuống cấp, hư hỏng nặng không thể sử dụng được nên nhân viên trực điểm phải làm việc tại nhà, bao gồm các điểm tại các xã: Đôn Phong, huyện Bạch Thông; Thuận Mang, huyện Ngân Sơn; Phúc Lộc, huyện Ba Bể; Đại Sảo, Bình Trung, huyện Chợ Đồn. Để sửa chữa, khắc phục đối với 05 điểm này cần có nguồn kinh phí lớn. Do vậy trong năm 2023, Bưu điện tỉnh chưa cân bố được nguồn kinh phí để thực hiện.

- Chi phí khác để duy trì 01 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng là rất lớn so với doanh thu của điểm, tiền điện bình quân là 98.000đ/tháng chưa kể cước phí internet, tiền mua phần mềm diệt vi rút máy tính...

## **2. Đối với hệ thống Đài truyền thanh:**

Với địa hình là tỉnh miền núi, nhiều thôn, tổ có diện tích rộng, các hộ dân sống rải rác, không tập trung. Hiện nay, hệ thống đài truyền thanh FM/có dây (cũ) được đầu tư từ những năm 2015 đến năm 2019, thiết bị máy phát đã dần xuống cấp và hết khấu hao, nhiều cụm loa FM/có dây do hoạt động liên tục, ảnh hưởng của thời tiết nên đã bị hỏng, cần phải thay thế. Khi triển khai thực hiện Dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở mới chỉ đầu tư mới được cho 44 xã, phường thị trấn, trung bình mỗi xã có từ 10 - 12 cụm thu loa ứng dụng CNTT-VT với số lượng mỗi thôn, tổ chỉ có 01 cụm thu loa, còn lại 49 xã, phường, thị trấn được nâng cấp chuyển đổi mỗi xã được đầu tư từ 3-5 cụm loa ứng dụng CNTT-VT thì chưa đảm bảo cho việc phủ sóng đến được đa số các hộ dân.

## **3. Đối với các cơ sở truyền thanh- truyền hình cấp huyện**

Hiện nay, các phương tiện trang thiết bị kỹ thuật sản xuất các chương trình truyền thanh- truyền hình cấp huyện do được đầu tư đã lâu, các thiết bị công nghệ như máy camera lạc hậu, thiết bị máy tính cấu hình thấp, thiết bị sản xuất chương trình không còn phù hợp, không đảm bảo cho việc sản xuất các chương trình phát thanh- truyền hình số, theo công nghệ hiện đại, đòi hỏi cần phải được đầu tư, bổ sung mới các thiết bị.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực bưu chính, thông tin cơ sở thuộc ngành Thông tin và Truyền thông cho thấy nhân dân các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh còn hạn chế về điều kiện tiếp cận các thông tin về chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức, kỹ năng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và các thông tin thiết yếu khác. Để hoàn thành mục tiêu "*Cung cấp các dịch vụ thông tin công cộng phục vụ nhân dân các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo; giúp nhân dân ở khu vực này có điều kiện tiếp cận các thông tin về chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức, kỹ năng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và các thông tin thiết yếu khác*". Do đó cần sửa chữa, cải tạo đối với các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng bị xuống cấp; trang bị, cải tạo hệ thống bàn, ghế phục vụ người dân đọc sách, báo, tạp chí, trang bị cải tạo hệ thống tủ/kệ trưng bày giới thiệu các xuất bản phẩm tại các điểm chưa đáp ứng; nâng cấp hệ thống máy tính được kết nối internet băng rộng sẵn sàng phục vụ người dân; hỗ trợ thù lao cho nhân viên trực điểm phục vụ bưu chính công cộng (*ngoài mức thù lao do Bưu điện tỉnh chi trả*) để nhân viên trực điểm an tâm công tác, phục vụ nhân dân địa phương và hỗ trợ tiền điện duy trì hoạt động của máy tính, điện thấp sáng, quạt điện phục vụ nhân dân thêm 2 giờ/1ngày làm việc và 06 giờ ngày thứ 7 hàng tuần.

Từ những khó khăn, vướng mắc và thực trạng trên, để có cơ sở để tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững và Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Trên cơ sở đó, Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định một số nội dung như sau:

1. Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bao gồm:

a) Hỗ trợ thù lao làm thêm 68 giờ/tháng (*bao gồm 02 giờ/Ngày làm việc và 06 giờ ngày thứ 7 hàng tuần*) cho nhân viên trực điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Hỗ trợ tiền điện để duy trì hoạt động của máy tính, điện thắp sáng, quạt điện, phục vụ nhân dân thêm 68 giờ/tháng (*bao gồm 2 giờ/Ngày làm việc và 06 giờ ngày thứ 7 hàng tuần*).

2. Quy định mức chi tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã

3. Quy định mức hỗ trợ chi mua sắm phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện.

Trên đây là báo cáo thực trạng điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hệ thống Đài truyền thanh cấp xã, cơ sở truyền thanh truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh;
- HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- BĐT;
- UBND các huyện, tp;
- Giám đốc;
- Các Phó Giám đốc;
- Phòng: TTBCXB, CNTT-BCVT;

*Gửi bản giấy:*

- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nông Văn Niệp**